

Nhóm

phụ trách :

- UYÊN THAO
- TRẦN PHONG VŨ
- ĐÀO TRƯỜNG PHÚC
- LÊ THỊ NHỊ
- HOÀNG SONG LIÊM
- LINH VANG
- HOÀNG VI KHA
- NGUYỄN THU THỦY
- NGUYỄN MẠNH TRINH
- TRỊNH BÌNH AN



Tin Sách

THƯ GỬI BẠN

TIN SÁCH do Tủ Sách TQH & Book Club Nhà Việt Nam thực hiện nhằm giới thiệu các tác phẩm giá trị trong nước cũng như hải ngoại, kể cả các tác phẩm quốc.

TIN SÁCH hiện đang phổ biến qua 2 hình thức: Bản In và bản PDF.

Rất mong quý bạn đọc, quý tác giả và cơ sở xuất bản tham gia cùng *TIN SÁCH* bằng cách gửi tác phẩm cần giới thiệu với các chi tiết cần nêu về tác phẩm cũng như góp ý về công việc.

Mọi giao dịch xin vui lòng email về :
tiengquehuongbookclub@gmail.com

hay gửi thư về :

Tủ Sách TIẾNG QUÊ HƯƠNG

P.O. Box 4653 – Falls Church

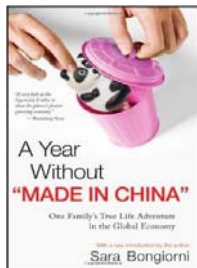
VA 22044 – USA



SỐ 9
THÁNG 01
2015

Đưa SÁCH VIỆT đến gần NGƯỜI VIỆT

A YEAR WITHOUT "MADE IN CHINA"



Tự truyện ● SARA BONGIORNI

Hai ngày sau lễ Giáng Sinh 2004, bà Sara Bongiorno sững sờ khi ý thức rằng tất cả mọi món quà đều là hàng *made-in-China*. Thế là bà quyết định làm một cuộc thử nghiệm cùng chồng và các con là sẽ không mua hàng Hoa Lục trong 1 năm. Và đó là một năm đầy... thử thách!

Mỗi khi đi mua sắm cả nhà đều sắm soi kỹ lưỡng các nhãn hiệu, hễ thấy hàng chữ “*made-in-China*” thì không mua. Chuyện tưởng dễ mà cũng thành không dễ chút nào. Thứ nhất, các hãng sản xuất đã dùng mọi thủ đoạn gian trá trên nhãn hiệu. Người chồng của tác giả khi tìm mua một đôi kính râm đã thấy nhãn ghi là “*Made in Transoceanic China*.” Chả có cái cái xứ nào tên là “*Transoceanic China*” cả dù đã lật tìm trong CIA World Fact Book. Thứ hai, giá cả. Ví dụ như đồ chơi, ngoài món đồ chơi xếp hình Legos của Denmark, một số đồ chơi bằng gỗ của Mexico, Taiwan, thì những món đồ chơi làm từ Germany có giá tiền khá đắt — mà đám con nít cũng tò vè không hào hứng lắm. *Xin lưu ý: Đồ vật làm từ Hoa Lục đa số vẫn được vẽ mẫu từ Hoa Kỳ nên mới hấp dẫn được.* Thứ ba, khó mà tìm được thứ gì hoàn toàn không “*made-in-China*.” Như khi muốn mua một cái đèn mới, tác giả mới biết rằng tuy dán nhãn “*làm tại USA*” nhưng nhiều bộ phận của nó lại là “*làm tại China*.” Sau một năm “*đánh vật*” với việc không mua đồ Hoa Lục, tác giả cuối cùng chọn giải pháp “*trung dung*”: Vẫn mua đồ *made-in-China* nhưng chỉ khi không còn chọn lựa nào khác.

Điều tác giả không ngờ tới là từ khi tác phẩm Anh ngữ *A Year without Made-In-China* ra đời năm 2007, tình hình đã có nhiều thay đổi. Giá nhân công tại Hoa Lục trở nên đắt đỏ hơn, người dân Mỹ ý thức được cái bẫy của hàng giá rẻ Hoa Lục ngày càng rõ hơn, dẫn đến việc nhiều công ty lớn quyết định quay lại Hoa Kỳ để sản xuất hàng “*made-in-USA*.” Một điều khác mà tác giả đã không đề cập tới là, do quá lệ thuộc vào nền kinh tế xuất khẩu thay vì nâng cao khả năng tiêu thụ của người dân trong nước thì chính Trung Cộng đã tự tạo ra những bất ổn cho nền kinh tế vốn còn lạc hậu của họ.

◆ Tiểu sử tác giả SARA BONGIORNI

Tốt nghiệp khoa Báo Chí tại University of California – San Diego và có bằng tiến sĩ trường University of Indiana-Bloomington. Là một ký giả lâu năm với các tờ báo tại tiểu bang California và Louisiana. Chuyên viết về trao đổi thương mại quốc tế và ảnh hưởng của nó tới kinh tế địa phương.

Đã từng được trao giải thưởng cho một số bài viết.

◆ A YEAR WITHOUT “MADE IN CHINA”

Nxb Wiley - 256 trg - Giá 12.45 USD - Mua trên trang [Amazon.com](https://www.amazon.com)

Hai Mươi Năm Miền Nam 1955 – 1975

Khảo luận ● NGUYỄN VĂN LỤC



Hai Mươi Năm Miền Nam gồm có 3 phần: Phần đầu - *Sinh Hoạt Chính Trị Miền Nam*, kể từ cuộc di cư 1954 / Phần hai - *Sinh Hoạt Văn Học Miền Nam* / Phần ba - *Sinh Hoạt Dịch Thuật & Báo Chí Miền Nam*.

Cuộc di cư vào Nam năm 1954 của hàng triệu người miền Bắc biểu lộ thái độ quyết liệt không chấp nhận chế độ cộng sản đã làm thay đổi tình hình. Thuở ấy Miền Nam thiếu vắng người trí thức vì đa số bị thực dân Pháp và Đệ Tam Quốc Tế Cộng Sản giết hại như Nguyễn An Ninh, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Hồ Văn Ngà, Huỳnh Phú Sổ... Nhưng sau đó rất nhiều trí thức từ miền Bắc di cư vào đã lấp đầy khoảng trống này.

Thái độ của trí thức miền Nam trong chín năm cầm quyền của tổng thống Ngô Đình Diệm có thể chia làm hai giai đoạn. Khoảng năm năm đầu, nói chung ủng hộ chế độ (hoặc không chống đối). Bốn năm sau thì có tình trạng “*tức nước vỡ bờ*”, thoát đầu là làm tuyên ngôn nhẹ nhàng nhưng được nhận ngay sự đàn áp, tiếp theo mạnh mẽ hơn và cao điểm là vụ Phật Giáo xuống đường năm 1963. Sau vụ đảo chánh 1963, sinh hoạt của giới trí thức trở nên năng động hẳn, với một ý thức cao về vai trò của mình đối với đất nước và xã hội. Đặc biệt nổi bật sự tham dự của giới trí thức trẻ, “*thay vì chọn lựa quay lưng với xã hội là chọn lựa phải đấu tranh chống lại mọi áp bức, bạo lực bất cứ từ đâu tới...*” nhưng lắm khi vì quá hăng say, “*họ lao theo mọi lời kêu gọi đấu tranh, bất kể hành động của mình có thể bị các thế lực giấu mặt ở hậu trường khai thác ra sao.*”

Sau mấy năm rối loạn, đã xuất hiện phong trào trí thức khuynh tả, phần đông dùng báo chí để biểu hiện nhiều xu hướng chính trị khác nhau như chống Mỹ, chống chiến tranh, kêu gọi hòa hợp hòa giải, hòa bình, cổ võ giải pháp cách mạng về một xã hội không cộng sản... Đó dĩ nhiên là tiếng nói lương tâm giữa một đất nước đang tan nát dưới bom đạn của một trận chiến không do mình chọn lựa.

◆ Tiểu sử tác giả NGUYỄN VĂN LỤC

Sinh năm 1938 tại Hà Nam, Bắc Việt. Tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm Đà Lạt, khoa Triết. Dạy Triết ở các trường Võ Tánh (Nha Trang), Ngô Quyền (Biên Hòa), Văn Học (Sài Gòn) từ 1969. Định cư tại Montreal, Canada từ 1979.

Tác phẩm đã xuất bản: *Lịch Sử Còn Đó* (Nxb Tân Văn), *Một Thời Để Nhớ* (Nxb Diễn Đàn Giáo Dân).

◆ HAI MƯƠI NĂM MIỀN NAM 1955-1975

Tủ Sách Tiếng Quê Hương - 512 trang - Giá 20. USD

Giao dịch: **Tiếng Quê Hương, P.O Box 4653, Falls Church, VA 22044**

Email: **uyenthaodc@gmail.com**

hoặc **tiengquehuongbookclub@gmail.com**

MỘT HÀNH TRÌNH THƠ

1948 - 2008

Thơ ● CUNG TRẦM TƯỜNG



Một Hành Trình Thơ gồm 7 thi tập: *Sóng Đầu Dòng – Tình Ca và Quá Độ – Lời Viết Hai Tay – Bài Ca Núi Quan Tài – Những Dấu Chân Ngang Trên Một Triển Phiếm Định – Thi Bá, Con Tắc Kè và Bà Góa Phụ – Mỗi Dặm Đường Một Nghìn Vần Thơ – Vi Sáng Ký Về Người Tình Đầu*. Và một số tiểu luận như: *Một Bản Thể Luận Bồng Bềnh Về Thơ, Ainsi Parlait Le Poète, Vì Sao Nhiều Người Việt Lưu Vong Thường Hay Làm Thơ?*

Cung Trầm Tưởng nổi tiếng từ 1959 với tập thi-nhạc-họa *Tình Ca*. Từ đó thơ ông là một làn gió mới thổi vào tâm hồn thanh niên miền Nam. Tháng Tư 1975, dù là một trung tá Không Quân có thể dễ dàng ra đi nhưng Cung Trầm Tưởng đã ở lại, chịu 10 năm tù cải tạo. Trong tù, Cung Trầm Tưởng không ngừng làm thơ. Tuy không có giấy, bút để ghi lại nhưng thơ của ông được các người bạn tù thay nhau học thuộc lòng. Tập thơ *Lời Viết Hai Tay* ra đời trong tù, lưu giữ được là nhờ “bộ nhớ tập thể” thân tình ấy. Với ông, những năm tháng ngục tù chỉ tiếp thêm sức sống cho thơ: “*Thơ từ đời tôi là một quá độ cần thiết phải có, không có cái đó thì không tiếp tục nổi. Bởi sau cuộc rong chơi của tình yêu lứa đôi, chủ nghĩa hiện sinh... mình thấy đó vẫn chỉ là những cuộc rong chơi. Nhưng nếu dân tộc bị róm máu, người thi sĩ phải bị đổ máu.*” Cung Trầm Tưởng không làm thơ cho riêng mình, ông làm thơ cho những người lính VNCH dưng cảm như những dòng thơ trong *Lác Đác Những Giọt Sương Đêm*:

*Nhờ sao Kháng nhẫn sao Khuê
Hỏi thiên cơ lối ngược về sao Tiêu.
Ngược về tít tận phiêu diêu,
Lỡ hư vô có thì liễu hư vô.
Được thì hốt hết thiên thu,
Thua làm mây vẩn rồi bù đầu non.*

◆ Tiểu sử thi sĩ CUNG TRẦM TƯỜNG

Tên thật Cung Thức Cần. Sinh năm 1932 tại Hà Nội. Năm 1952, du học tại Trường Kỹ Sư Không Quân ở Salon-de-Provence. Năm 1957, về nước làm việc trong binh chủng Không Quân. Năm 1962, đậu tiến sĩ Khí Tượng Học tại Đại Học Saint Louis. Trở về Sài Gòn, tiếp tục làm việc với cấp bậc cuối cùng là trung tá Không Quân. Năm 1975, đi tù 10 năm. Năm 1993, định cư tại Hoa Kỳ. Đã xuất bản *Tình Ca* (Sài Gòn, 1959), *Lục Bát Cung Trầm Tưởng* (Sài Gòn, 1970)

◆ MỘT HÀNH TRÌNH THƠ 1948-2008

Tủ Sách Tiếng Quê Hương - 600 trang - giá 30. USD

Giao dịch: **Tiếng Quê Hương, P.O Box 4653, Falls Church, VA 22044,**

Email: **uyenthaodc@gmail.com** hoặc trang điện tử **Amazon.com**

LỬA CHÁY TRONG MƯA

Truyện ngắn ● CAO ĐẮC TUẤN



“*Lửa Cháy Trong Mưa*” gồm 11 truyện ngắn, kết hợp các câu chuyện dân gian với những sự kiện lịch sử của Việt Nam. Năm 2013, một cuộc hội ngộ tình cờ giữa thiếu úy Toàn, cựu sĩ quan QLVNCH, và chiến hữu cựu chiến binh hạ sĩ Brad Miller, loé lên một chuyện đi về quá khứ.

Bắt đầu từ Hai Bà Trưng, rồi đến trận chiến trên sông Bạch Đằng năm 938, Hội Nghị Diên Hồng năm 1285, Bình Ngô Đại Cáo và vụ án Lệ Chi Viên năm 1442, cuộc hành quyết bi thương của Bùi Thị Xuân năm 1802, ngày cuối cùng của trận Điện Biên Phủ năm 1954, vụ thảm sát Huế năm 1968, sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam năm 1975, cuộc ra đi hàng loạt của thuyền nhân sau đó, và cuối cùng, nền dân chủ tương lai tại Việt Nam vào năm 2056.

Trong truyện ngắn thứ nhất, mượn lời của người bạn Mỹ, khuyên người bạn Việt đang trong một tâm lý bế tắc — một mặt thì luôn hướng lòng về quê hương, mặt khác hết sức chán nản về tình hình ở Việt Nam — tác giả bày tỏ ý hướng:

“*Nếu anh thực sự quan tâm đến hàng triệu trẻ em ở Việt Nam và thế hệ tiếp theo, anh không thể chỉ nói mà thôi. Khi tôi nói chiến tranh chưa kết thúc, tôi có ý nói là chiến tranh ý thức hệ. Những người cộng sản chiến thắng quân sự, nhưng họ không nhất thiết thắng được trái tim của dân. Anh vẫn có rất nhiều việc phải làm, chẳng hạn như đấu tranh đòi dân chủ cho Việt Nam nếu anh thực sự muốn đạt được chiến thắng*”.

Riêng câu chuyện về một nền dân chủ tại Việt Nam năm 2056 là một chuyện mang tính viễn tưởng. Thế nhưng, tại sao không?

Nhiều người vẫn cho rằng chế độ cộng sản Việt Nam không thể bị sụp đổ, riêng tác giả thì không nghĩ như thế. Ông nói: “*Tôi muốn vẽ ra hình ảnh đất nước thế nào khi có nền dân chủ. Khi tưởng tượng chuyện đó, ta sẽ thấy chế độ cộng sản sẽ sụp đổ nhanh hơn. Ai cũng thấy trước sau gì chế độ cộng sản sẽ tan vỡ, sao ta không hủy diệt nó bây giờ?*”

Ngoài ra, những câu chuyện được làm nổi bật bằng nhiều hình ảnh minh họa do chính tác giả vẽ. Đặc biệt hơn, bản tiếng Việt được chính tác giả dịch lại từ nguyên tác tiếng Anh “*Fire In The Rain*”.

♦ Tiểu sử tác giả CAO ĐẮC TUẤN

Tị nạn cộng sản tại Hoa Kỳ vào năm 1975. Có bằng tiến sĩ, kỹ sư điện và luật. Từng giảng dạy kỹ thuật máy tính và khoa học máy tính tại một trường đại học tiểu bang. Hiện nay, hành nghề luật sư.

Hiện sống với gia đình tại Orange County, Nam California.

♦ LỬA CHÁY TRONG MƯA

Nxb Hellgate Press — 520 trang — Giá 18.95 USD

Liên lạc: hellgatepress.com/cao-dắc-tuấn



VŨ TRỤ TRONG MỘT NGUYÊN TỬ

Biên khảo ● DALAI LAMA XIV

TRẦN UYÊN THI *chuyển ngữ*

Nguyên tác *The Universe in a Single Atom: The Convergence of Science and Spirituality* của Dalai Lama Thứ 14. Sách gồm 10 chương: Quán chiếu / Gặp gỡ khoa học / Tánh không, thuyết tương đối, và vật lý lượng tử / Big Bang và vũ trụ vô thủy của Phật giáo / Tiến hóa, nghiệp, và thế giới giác thức / Vấn đề tâm thức / Hướng đến một khoa học về tâm thức / Phạm vi bao quát của tâm thức / Đạo lý và di truyền học mới / Khoa học, tâm linh, và nhân loại. Ngay trong Lời Ngỏ, đức Đạt Lai Lạt Ma nói rõ: “Mục đích của quyển sách này không phải là nhập chung khoa học và tâm linh (trong đó Phật Giáo là địa hạt mà tôi biết rõ nhất) làm một, mà là một nỗ lực khảo sát hai lãnh vực quan trọng của nhân loại nhằm phát triển một phương thức toàn diện và tổng hợp để tìm hiểu thế giới xung quanh ta.”

Một ý nguyên nhân khác của Dalai Lama là đề đạt một tinh thần tương thân tương ái trên thế giới một khi mọi người biết nêu cao tinh thần khoa học trong thái độ sẵn sàng chia xẻ kiến thức, tôn trọng các quy luật tự nhiên. Tuy xuất thân là một Phật tử, đức Đạt Lai Lạt Ma đã đến với khoa học từ kinh nghiệm bi thương của Tây Tạng. Ông nói: “Ngay từ trước khi lưu vong, tôi, cũng như một số người Tây Tạng khác, đã nhận chân được một sự thật: một trong những nguyên nhân dẫn đến thảm trạng về chính trị của đất nước Tây Tạng chính là sự dè dặt với việc canh tân đất nước”. Phải chăng, đây cũng chính là bài học đắt giá cho Việt Nam?

◆ Tiểu sử DALAI LAMA XIV

Tên Tây Tạng là Lhamo Thondrup. Sinh năm 1935, trong một gia đình nghèo ở Taktser, tỉnh Amdo. Năm 1950, trở thành vị lãnh đạo tinh thần của đất nước Tây Tạng. Cùng năm đó, Tây Tạng rơi vào sự thống trị của Trung Cộng. Năm 1957, do tình hình trở nên nguy kịch, từ bỏ Lhasa, đào thoát sang Ấn Độ. Năm 1989, Dalai Lama Tenzin Gyatso nhận được giải Nobel Hòa bình do nỗ lực cống hiến cho phong trào bất bạo động và nhân quyền trên thế giới.

◆ Tiểu sử dịch giả TRẦN UYÊN THI

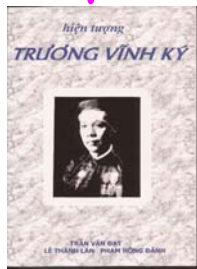
Sinh năm 1971. Cư ngụ tại Virginia. Thuộc ban điều hành Viện Việt Học California. Tác giả *Bán Gõ Chữ Nôm*. Đồng tác giả *Từ Điển Chữ Nôm Trích Dẫn*. Chủ biên tuyển tập *Ước Vọng Duy Tân*. – www.trangnhaohaihuong.com

◆ VŨ TRỤ TRONG MỘT NGUYÊN TỬ: SỰ HỘI TỤ GIỮA KHOA HỌC VÀ TÂM LINH

Nxb Rạng Đông - 256 trang - Cước phí (trong nước Mỹ): \$5
Ấn phí: không bắt buộc (đề nghị: \$15). Ngân phiếu, xin gửi về:

Rang Dong Publishing (Pay to: Thi Tran)
5931 Schebish Lane – Alexandria - VA 22310 - USA
Email: NXBRangDong@gmail.com

HIỆN TƯỢNG TRƯƠNG VĨNH KÝ



Sưu khảo ● TRẦN VĂN ĐẠT
LÊ THÀNH LÂM - PHẠM HỒNG ĐĂNG

Hiện Tượng Trương Vĩnh Ký gồm bài viết của nhiều tác giả. Sách chia thành 4 phần: *Hoàn cảnh và thời niên thiếu của TVK — TVK và sự nghiệp — TVK và công luận — Tình thân TVK*. Nhà bác học Petrus Trương Vĩnh Ký là người có nhiều công lớn trong việc hình thành nền học thuật mới ở Nam Kỳ Lục Tỉnh cuối thế kỷ thứ XIX. Tuy sinh ra và lớn lên trong xã hội Nho giáo cổ truyền nhưng ông được gửi đi học ở ngoại quốc từ thuở nhỏ. Tiếp xúc với nhiều nhà trí thức Âu Châu, chứng kiến sự tân tiến của các xã hội văn minh dựa trên những khám phá và sáng chế về kỹ thuật, ông biết cách học hỏi suy luận chặt chẽ của khoa học. Đó là cái vốn tân học mà ông dùng để đi đầu, hướng dẫn người dân Việt trong suốt cuộc đời hoạt động chính trị cũng như văn hóa của ông.

Chỉ cần trả lời cho những câu hỏi sau là có thể biết địa vị của ông quan trọng thế nào đối với nền văn hóa nước nhà: *Ai là người đầu tiên dùng chữ Quốc Ngữ trong địa hạt sáng tác, biên soạn trong văn học?— Ai là người đầu tiên viết câu văn xuôi thay cho văn biền ngẫu trong việc sáng tác văn chương Việt Nam? — Ai là người Việt Nam đầu tiên làm báo đúng với ý nghĩa làm báo theo Tây phương hồi cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam? — Ai là người đầu tiên biết thật nhiều về các nước và dân tộc khác từ Á sang Âu? — Ai là người Việt Nam đầu tiên được chọn vào danh sách 18 nhà bác học thế giới hồi cuối thế kỷ XIX?*

Câu trả lời cho tất cả những câu hỏi đó là Petrus Trương Vĩnh Ký. Nhưng, do là một người Việt làm việc với Tây nên Trương Vĩnh Ký đã phải mang nỗi dằn vặt, đau đớn suốt cuộc đời. Đó là chưa kể, nhiều kẻ về sau còn lên án ông là “phản quốc.” Tuyển tập *Hiện Tượng Trương Vĩnh Ký* đã góp phần làm sáng tỏ sự thật về con người lỗi lạc, rất mực khiêm tốn và đầy lòng thương dân yêu nước này.

◆ Tiểu sử tác giả TRẦN VĂN ĐẠT

Sinh 1941 tại xã Tân Phước, Gò Công. Chuyên viên và Chánh Sự Vụ đặc trách sản xuất lúa gạo Miền Nam, từ 1967-1974. Thư ký điều hành Ủy Ban Lúa Gạo Quốc Tế (International Rice Commission-IRC) thuộc Cơ quan FAO tại Rome, Italy từ 1984-2004. Thư ký Điều hợp Tổ chức “Năm Lúa Gạo Quốc Tế - 2004” (International Year of Rice), do Hội Đồng Khoáng Đại (General Assembly) Liên Hiệp Quốc tuyên bố tại New York ngày 16-12-2002. Hiện cư ngụ tại California. Đã xuất bản: *Năng hạnh phúc* (1996), *Tiến trình phát triển sản xuất lúa gạo tại VN* (2002), *Sản xuất lúa gạo thế giới: Hiện trạng và khuynh hướng phát triển trong thế kỷ 21* (2005), *Lịch sử trồng Lúa VN* (2010), *Hồi ký: Một cuộc hành trình* (2011).

◆ HIỆN TƯỢNG TRƯƠNG VĨNH KÝ

Tải xuống để đọc từ trang điện tử <http://tranvandat.com/2.html>



CUỐI NGỌN SẤM

*Một Câu Chuyện Về Vinh Dự
Và Chiến Thắng Trong Cuộc Chiến VN*

Ký Sự ● RICHARD BOTKIN

NGUYỄN MẠNH TRINH giới thiệu

Nguyên tác *Ride The Thunder: A Vietnam War Story of Honor and Triumph* do tác giả Richard Botkin, một cựu thiếu tá Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ, đã bỏ ra hơn 5 năm để viết hoàn toàn dựa trên các chuyện thực với mục đích kể lại sự thật về những anh hùng của cuộc chiến Việt Nam trong Mùa Hè Đỏ Lửa 1972.

Tác giả thực hiện cuốn sách với ý định đưa ra ánh sáng những sự thực của một cuộc chiến vô cùng phức tạp vẫn bị bung bít và xuyên tạc từ nhiều phía cho tới tận hôm nay. Qua toàn bộ tác phẩm, tác giả đã biểu hiện một cái nhìn hết sức đặc biệt, đó là nhìn cuộc chiến qua cuộc đời của những người lính và những người thân của họ. Cuộc sống trong quân ngũ, hành động trên chiến trường của các chiến sĩ được mô tả song song, có khi xen kẽ với cuộc sống đời thường của chính các chiến sĩ này và gia đình họ theo nhiều lớp thời gian. Nhờ đó câu chuyện về chiến tranh không còn khô khan, khó hiểu mà trở nên gần gũi, cảm động, có khi còn hài hước nữa.

Chuyện xoay quanh ba nhân vật chính: *Trung tá Gerry Turley, đại úy John Ripley và trung tá Lê Bá Bình* trên mặt trận Quảng Trị - Đông Hà.

Trung tá Gerry Turley có mặt trong Trung Tâm Hành Quân Chiến Thuật Ái Tử hai ngày trước cuộc tấn công trong một cuộc viếng thăm bình thường dự tính chỉ chừng vài ngày. Nhưng khi cuộc chiến nổ ra, ông được trao cho quyền tạm thời đảm trách toàn bộ hoạt động tại TTHQCT.

Đại úy John Ripley vốn là một “skipper”, sĩ quan chỉ huy Đại Đội Lima 6 TQLC Hoa Kỳ tại VN. Ông trở thành cố vấn cho Tiểu Đoàn 3 TQLC cuối năm 1971 đồn trú tại căn cứ Alpha 2 trong quận lỵ Đông Hà.

Trung tá Lê Bá Bình, biệt danh truyền tin là Bắc Giang, xuất thân khóa 12 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, tình nguyện phục vụ binh chủng TQLC từ năm 1962. Sau khi du học Hoa Kỳ năm 1964 lần lượt giữ các chức vụ đại đội trưởng và tiểu đoàn phó năm 1969. Sau cuộc hành quân Lam Sơn 719 tại Hạ Lào, ông giữ chức thiếu tá tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 3 TQLC – Sói Biển năm 1971.

Tiểu Đoàn 3 TQLC với hơn 700 tay súng phải đối diện với hơn 20 ngàn quân Bắc Việt cộng thêm xe tăng và trọng pháo yểm trợ. Rạng sáng ngày Chúa Nhật - Lễ Phục Sinh, khi 10 căn cứ hỏa lực lớn phía bắc sông Cam Lộ-Cửa Việt đã bị Cộng quân chiếm đoạt, trung tá Turley nhận ra mùi nhọt tiền công của quân Bắc Việt đang nhắm thẳng tới cầu Đông Hà. Nếu chúng vượt qua được cầu này thì toàn tỉnh Quảng Trị và rồi Huế, sẽ lọt vào tay bọn chúng.

Không cần suy tính lâu, Turley quyết định cho phá nỏ cây cầu. Vì thời tiết xấu không thể sử dụng lực lượng Không Quân để ném bom, do đó cách duy nhất là đặt chất nổ. Cầu Đông Hà là một cầu hết sức kiên cố bằng bê-tông cốt thép nên phá hủy nó không hề dễ dàng.

Toán Alpha 2 đã bắn hạ một xe tăng T-54. Khi thấy Cộng quân không tỏ dấu hiệu tiến lên thêm, John Ripley, Jim Smock và Lê Bá Bình chạy tới chân cây cầu. Bộ ba chỉ có vốn vện 4 tiếng đồng hồ và 500 pound thuốc nổ. Ripley từng được huấn luyện tại trường US Army's Ranger School nên là người duy nhất biết cách phá hủy cây cầu. Ông đu người qua những hàng rào kẽm gai sắc lẹm và leo lên cầu với khối thuốc nổ do đồng đội chuyển qua rào. Phải mất 12 lần, Ripley mới đặt được hết toàn bộ khối thuốc nổ dọc theo cầu. Rồi một tiếng nổ long trời vang lên. Ngày 2 tháng Tư năm 1972, cầu Đông Hà bị phá hủy.

Trong chiến dịch tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị, Tiểu Đoàn 3 Sói Biển cùng các tiểu đoàn TQLC khác đã tạo chiến công làm chấn động dư luận trong và ngoài nước. Hơn phân nửa quân số của Tiểu Đoàn 3 bị hy sinh hay thương tích nặng trong đó có cả tiểu đoàn trưởng Lê Bá Bình. Tạm rời vùng chiến trận ông giữ chức chỉ huy trưởng Căn Cứ Sóng Thần. Sau khi mãn khóa Chỉ Huy Tham Mưu tại Long Bình, ông trở lại tiền tuyến, giữ chức tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 6 TQLC cho đến ngày 30/4/1975. Ông bị tù cải tạo 12 năm qua các trại tù Long Khánh, Suối Máu, Yên Bái, Đầm Đùn, Hàm Tân. Gia đình ông được qua Mỹ theo diện HO năm 1991. Trung tá Lê Bá Bình đã được Quân Lực Hoa Kỳ tặng huy chương cao quý *Silver Star*, huy chương cao nhất có thể tặng cho một quân nhân ngoài Quân Lực Hoa Kỳ vì tấm gương anh dũng chống lại kẻ thù của nước Mỹ.

Theo tác giả Richard Botkin, chân dung chiến sĩ của trung tá Lê Bá Bình là một điển hình cho trường hợp của hầu hết gia đình sĩ quan QLVNCH, đã chiến đấu và dâng hiến cả cuộc đời cho Tổ Quốc Việt Nam. Sau khi thua trận, họ phải chịu đòn thù của kẻ địch với những án giam vô định. Thế nhưng, đẹp đẽ đến không ngờ, những người vợ của họ vẫn chung thủy nuôi con chờ ngày chồng trở về sum họp. Cuộc đời và thành tích chiến công của trung tá Lê Bá Bình đã phản bác tất cả các lời kết án vô căn cứ của giới truyền thông Hoa kỳ từng bóp méo và gièm pha về QLVNCH.

◆ Tiểu sử tác giả RICHARD BOTKIN

Cựu Thiếu Tá Thủy Quân Lực Chiến Hoa Kỳ (USMC) trong suốt 15 năm (kể cả thời gian trừ bị từ 1980 tới 1995). Hiện đang làm việc tại tổ hợp tài chính Morgan Stanley với chức vụ Senior Vice President, phụ trách phân bộ Quản Trị Tài Sản. Tác giả đã bỏ hơn năm năm để nghiên cứu về Chiến Tranh Việt Nam, phỏng vấn hàng trăm nhân vật có liên quan đến cuộc chiến, và đã đến tận Việt Nam để nghiên cứu thêm và quan sát thực tế tại những địa danh như Đông Hà, Quảng Trị, Ái Tử, Khe Sanh... Một phần tiền bán sách *Ride The Thunder* được dùng để tặng cho hội Injured Marine Semper Fi Fund.

Các dịch giả **Lý Văn Quý, Nguyễn Hiền, Nguyễn Hoàng Diệu** là những cựu sĩ quan Quân Y của QLVNCH, riêng **Trịnh Bình An** lớn lên sau cuộc chiến.

Bộ phim tài liệu có diễn viên *Ride The Thunder* do hãng phim Koster Films thực hiện sẽ trình chiếu đầu năm 2015: www.ridethethundermovie.com

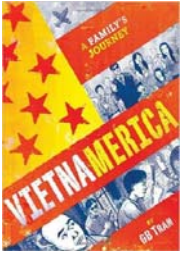
◆ CUỐI NGỌN SẮM – Tập I

CreateSpace Independent Publishing - 368 trang - Giá 22.26 USD

Mua sách trên Amazon.com

Hoặc gọi email cho: ustrinhbinhan@gmail.com

VIETNAMERICA : A Family's Journey



Truyện Tranh ● GB TRAN

SƠN TÙNG giới thiệu

Vietnameric: A Family's Journey là một truyện tự thuật bằng tranh vẽ, tiếng Anh. Trong đó, GB Tran – Trần Gia Bảo – thuật lại các biến cố xảy ra trong chính gia đình mình trải ba thế hệ gắn liền với lịch sử Việt Nam cận đại. Đó là Việt Nam từ 1945, khi Thế Chiến II chấm dứt, đến 1975, giai đoạn lịch sử đánh dấu bằng hai cuộc chiến tranh tàn khốc. Suốt 30 năm, hầu hết mọi gia đình Việt Nam đã không tránh khỏi bị dính vào cuộc tranh chấp đẫm máu. Dù thành thị hay thôn quê, đời sống đều đảo lộn cùng cực với những phân ly, chết chóc, anh em một nhà trở thành thù địch, bắn giết lẫn nhau... Đề tài này đã có nhiều người viết nhưng cuốn sách của GB Tran có nhiều khác lạ: Thứ nhất, chuyện được thuật lại bằng tranh vẽ. Đây là một hình thức rất được giới trẻ Hoa Kỳ ưa chuộng với tên gọi “graphic novel” (tiểu thuyết bằng tranh). Thứ hai, chuyện không do người trong cuộc tự thuật, nhưng do một người thuộc thế hệ thứ tư, sinh ra tại Mỹ, muốn tìm về nguồn và ghi lại lai lịch, nguồn gốc của mình ngược về quá khứ qua bốn thế hệ với những biến động của lịch sử Việt Nam trong giai đoạn ấy.

Trang đầu sách ghi câu danh ngôn do người cha nhắc nhở, “*Một con người không có lịch sử là một cái cây không gốc rễ.*” GB Tran, chàng thanh niên Mỹ gốc Việt, sinh ra trên đất Mỹ năm 1976, đã từng không để ý gì tới vùng đất có tên “Việt Nam.” Năm 2005, anh cùng cha trở về đất tổ. Máy bay đáp xuống sân bay Tân Sơn Nhất chính là nơi ông đã đưa gia đình di tản sang Mỹ trên một máy bay quân sự đầy nghẹt người, trước khi sân bay bị Cộng quân pháo kích tê liệt. Trong vài tuần lễ, GB lần đầu đối diện với nhiều điều khó hiểu đến nhưc đầu, từ nhịp sống bận rộn và hỗn loạn của Sài Gòn đến những chuyện rắc rối của một đại gia đình bị phân rẽ thành hai phía rõ rệt.

Ông nội của GB đi theo Việt Minh và nắm chức vụ cao, bà nội sau đó chung sống với một tướng lãnh người Pháp trước khi ông này tử trận. Cha của GB từng có vợ Pháp nhưng ly dị rồi mới lấy mẹ của anh. Những cuộc hôn nhân đổ vỡ cộng với thời thế thay đổi đến chóng mặt đã tạo nên tính cách sắc nét của từng nhân vật của đại gia đình này. Như Trần Hữu Nghiệp, ông nội GB, từng là “anh hùng” của Bắc Việt. Khi chiến tranh chấm dứt, dù ngày càng thấy rõ đất nước đi xuống thảm hại, nhưng ông đã bị giam cứng trong cái danh hiệu hào huyền ấy. Trần Hữu Trí, cha GB, lại trở thành sĩ quan QLVNCH. Ông không hề nhắc về người cha ruột của mình với con cái. GB chỉ khám phá ra điều này sau khi tình cờ nhìn thấy bức tranh cha vẽ từ nhiều năm trước, ở một góc có ghi vờn vện hàng chữ: “*tặng Trần Hữu Nghiệp*”!

Sự thật về từng người trong dòng tộc dần dần hé lộ với GB. Nhưng đằng sau những nỗi đau riêng tư của mỗi cá nhân, GB khám phá ra những đau



He was sent to a labor camp deep in northern Vietnam.

thương khác đã giáng xuống cho tất cả người dân miền Nam, đó là khi nghe Đỗ, người bạn của cha anh, cũng là một sĩ quan VNCH, kể về những điều đã xảy ra trong các trại tù cộng sản. Qua lời kể ấy, GB đã vẽ lại một cảnh tượng trong tù: Dưới trời mưa tầm tã, những người tù phải đứng yên, chứng kiến cảnh một người bạn mình bị đánh đập tàn nhẫn bởi cán bộ CS. Bức vẽ ghi chú với hàng chữ *“He was sent to a labor camp deep in northern Vietnam.”*

Sau khi biết số phận bi thương của những binh sĩ miền Nam và gia đình họ dưới sự trả thù khốc liệt của cái-gọi-là Nhà Nước Cách Mạng, thì bấy giờ GB mới hiểu lý do tại sao cha mẹ mình phải tìm đủ mọi cách để thoát thân vào ngày cuối tháng Tư ấy. Họ ra đi chẳng phải vì mê gì nước Mỹ, mà chỉ vì muốn bảo vệ gia đình. *“Mom and Dad fled Vietnam to keep the family together. If they hadn't, Dad would have ended up in a labor camp, Mom denied work and forced to struggle in poverty, and my sisters and brother reduced to street beggars. How do I know if I would have ever been born?”*

Sau khi trở về Hoa Kỳ, GB Trần đã vẽ lại những điều nhìn thấy, nghe thấy từ quê cha vừa là để sắp xếp lại những tự truyện rối beng của dòng tộc, vừa là cách làm dịu đi những cảm giác hỗn loạn trong lòng.

Anh tâm sự: *“Nhiều lần, tôi đã khóc trên những bức vẽ của mình”*.

Qua chuyến đi, qua Vietnamerica, người thanh niên Mỹ gốc Việt ấy mới thấu hiểu những cố gắng vô bờ của cha mẹ và lý do tại sao mình lại có mặt trên một đất nước hoàn toàn xa lạ.

◆ Tiểu sử tác giả GB TRẦN

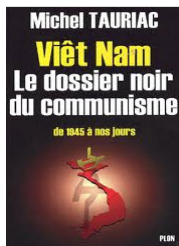
GB Tran — Trần Gia Bảo — sinh năm 1976 tại South Carolina, một năm sau khi cha mẹ thoát khỏi Việt Nam vào Tháng Tư 1975. Là một họa sĩ chuyên về hoạt họa và minh họa tại Brooklyn, New York.

Trang blog của GB Tran: www.gbtran.blogspot.com

◆ VIETNAMERICA: A FAMILY'S JOURNEY

Nxb Villard Books - 285 trang - Giá 20.11 USD – Kindle 14.99 USD

Mua sách trên trang điện tử **Amazon.com**



HỒ SƠ ĐEN CỘNG SẢN

Biên khảo ● MICHEL TAURIAC

NGUYỄN VĂN chuyển ngữ

Nguyên tác *Viet Nam, Le Dossier Noir du Communisme de 1945 à Nos Jour* có tựa đề Việt ngữ *Hồ Sơ Đen Việt Cộng* do chính tác giả dịch. Trong tác phẩm này, Tauriac trưng dẫn hàng trăm tác giả và nhân chứng thiết lập một hồ sơ CSVN về mọi mặt: sinh mạng, tài sản, sự đói khổ, sự mất tự do của dân chúng bên cạnh sự lộng hành, đàn áp, tham nhũng, sa đọa... của các cấp lãnh đạo đảng và chính quyền CS với điểm nổi bật là trách nhiệm trực tiếp của Hồ Chí Minh trước thực trạng trên. Tác giả mở đầu cuốn sách 20 chương bằng câu: “Ngày ấy các bạn Việt Nam của tôi đã khóc. Họ đã khóc, kể cả những người không khóc vào ngày 30 tháng Tư năm 1975, khi Sài Gòn đầu hàng.”

Theo Tauriac, không chỉ từ 1945, CS mới nhúng tay vào máu đồng bào mình mà “Cuộc tàn sát bắt đầu từ 1931. Nhà cầm quyền thực dân thời đó không thể can thiệp. Các địa chủ phải trả giá trước tiên. Đảng Cộng Sản Đông Dương non trẻ có trụ sở chính ở Hải Phòng đã thúc đẩy đám đông nông dân khốn khổ miền Bắc đến chỗ giết chết mấy trăm địa chủ tại Nghệ Tĩnh, sinh quán của Hồ Chí Minh và Quảng Ngãi đến nỗi kích động ngay cả bảy trẻ con tham dự.” Tauriac nêu hàng loạt tài liệu để xác quyết người phát minh ra các trại cải tạo chính là Hồ Chí Minh chứ không phải ai khác.

Tác giả nhấn mạnh là đã có những người không khóc hoặc cười vui vào ngày 30-4-1975, nhưng tới ngày 30-4-2000 thì không ai kìm nổi nước mắt vì sau một phần tư thế kỷ, tất cả đã thấy rõ cảnh sống ác nghiệt lầm than tận cùng của người dân Việt Nam dưới chế độ chuyên chế cực quyền cộng sản.

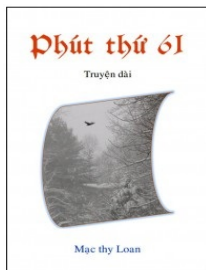
◆ Tiểu sử MICHEL TAURIAC (1927-2013)

Từng tham dự cuộc chiến Đông Dương trước khi thành phóng viên cho nhiều tạp chí lớn từ 1950. Đã viết trên 20 tiểu thuyết và tiểu luận lấy cảm hứng từ kinh nghiệm sống ở Đông Nam Á. Ông thông thạo tiếng Việt, đã viết nhiều tiểu thuyết lấy bối cảnh Việt Nam như *Jade*, *La Tunique de Soie*, *La Nuit du Têt*... Đầu thập niên 1980, ông đưa “một chiếc tàu vượt biên” về Pháp triển lãm trước Maison de la Radio. Những hình ảnh, tài liệu đã tạo xúc động trong dư luận công chúng Pháp và Tây phương, phần nào giúp cho sự tiếp nhận truyền nhân của Pháp dễ dàng hơn vào lúc ấy.

◆ HỒ SƠ ĐEN CỘNG SẢN

Nxb Văn Mới - 309 trang — Giá 14. USD

Liên lạc: *Tòa soạn Người Việt* 14771 Moran St. – Westminster, CA 92683
ĐT: (714) 892.9414 – www.nguoivietshop.com, hoặc trên trang Amazon



PHÚT THỨ 61

Truyện dài ● MẠC THY LOAN

Nếu Z28 sống tại Sài Gòn tháng Tư 1975 thì sẽ ra sao? Câu trả lời nằm trong tác phẩm “*Phút Thứ 61.*” Phương, một sinh viên miền Nam, không chấp nhận chế độ cộng sản, tìm đường vượt biên bằng cách xin vào làm công cho một tàu đánh cá “quốc doanh.” Sau khi tàu ra khơi, Phương chiếm hai khẩu súng của chủ tàu, buộc thủy thủ đoàn phải đưa tàu rời hải phận VN. Nhưng khi đến gần Mã Lai, Phương bị đoạt súng. Anh không chịu đầu hàng mà nhảy xuống biển, bơi vào bờ. Sau thời gian ở trại tị nạn, cuối cùng, Phương được định cư tại Hoa Kỳ.

Chen kẽ với chuỗi ngày trôi nổi của Phương là những bóng hồng xinh đẹp. Những người con gái Cẩm, Lam Anh, Châu, Nhã Lan đều đã đến bên Phương với tất cả chân thành, nhưng hoàn cảnh nghiệt ngã của người đàn ông thời loạn không cho phép Phương đáp lại tấm tình nhi nữ. Bên chàng trai bất khuất như Phương cũng có những nữ lưu dững cảm như Châu, cô âm thầm luyện tập võ nghệ để không hèn yếu trước sự đàn áp của bọn cầm quyền côn đồ. Riêng Nhã Lan, người yêu của Phương tại trại tị nạn, đã bị người cha cấm đoán tình yêu. Trong phút tuyệt vọng, *phút thứ 60*, cô bỗng hiểu ra cuộc đấu tranh cho tự do là cuộc đấu tranh mà mỗi người phải đối đầu nếu không muốn trở thành kẻ hèn nhất.

Xen giữa câu chuyện của các thanh niên, thiếu nữ Miền Nam, *Phút Thứ 61* còn đưa ra đề hướng cho những phương thức đấu tranh chính trị, ở đó các “*Chiến Sĩ Tự Do Vô Hình*” là mọi người dân Việt tham gia cuộc tranh đấu một cách bí mật và bền bỉ tùy theo sức mình. Sức mạnh tổng thể này rồi sẽ tiêu diệt được bạo quyền Cộng sản.

◆ Tiểu sử tác giả MẠC THY LOAN

Sinh năm 1923 tại Cần Thơ trong một gia đình nghèo khó. Mồ côi mẹ từ lúc 6 tuổi và phải làm việc nhọc nhằn, bà vẫn cố gắng học trong hoàn cảnh thiếu thốn. Nhờ gần gũi với dân quê nên tình yêu quê hương cũng từ đó phát sinh. Vì thế bà thường băn khoăn về sự độc lập, tự do cho đất nước. Bà định cư ở Hoa Kỳ năm 1979, luôn theo dõi thời cuộc và dành nhiều thời giờ trau dồi kiến thức, viết văn. *Phút thứ 61* là cuốn tiểu thuyết đầu tay của Mạc Thy Loan. Không chấp nhận câu “*Một con én không làm được mùa xuân*”, Mạc Thy Loan đã viết “*Mùa xuân nào cũng bắt đầu bằng một con én quyết chí tạo dựng nắng ấm thanh bình tươi sáng cho muôn hoa tươi nở.*”

◆ PHÚT THỨ 61

Nxb Bloombird - 544 trang — Giá 28. USD
P.O. Box 35667, Monte Sereno, CA 95030, USA
Liên lạc: www.bloombirdbook.com

BÙI NGỌC TẤN

HẬU CHUYỆN KỂ NĂM 2000

"Thời Biến Đổi Gian"



HẬU CHUYỆN KỂ NĂM 2000

* **BÙI NGỌC TẤN**

Sách 600 trg. – 25 Mk

XIN TÌM ĐỌC Sách Mới

TIẾNG QUÊ HƯƠNG

Muốn có sách
xin liên lạc :



TIẾNG QUÊ HƯƠNG

P.O Box 4653 – Falls Church – VA - 22044

Email : uyenthaodc@gmail.com & uyenthao174@yahoo.com

Chính Luận 2013

* **PHẠM CHÍ DỪNG**

Sách 696 trg. – 25 Mk

PHẠM CHÍ DỪNG

Chính Luận 2013



PHẠM CHÍ DỪNG

Chính Luận 2013

BÁNH MÌ D.C.

D.C. SANDWICH

3103 Graham Road - Unit C - Falls Church - VA 22042

(Tiệm tọa lạc giữa PHỞ 75 và Nhà Hàng Tàu VINH KEE)

(703) 205-9300

NHỮNG MÓN ĐẶC BIỆT CỦA BÁNH MÌ D.C. SANDWICH

- BÁNH MÌ PHÁP, BAGUETTES RA LÒ TẠI CHỖ, NÓNG, NGON, DÒN.
- CAFE SỮA ĐÁ TRÂN CHÂU, JELLY, CAFE NÓNG
- NƯỚC ĐÁ BẢO SIRO
- SINH TỐ TRÁI CÂY TRÂN CHÂU, JELLY
- SINH TỐ TRÁI CÂY ĐỦ LOẠI
- NƯỚC NGỌT ĐỦ LOẠI
- GỎI CUỐN, BÒ BÍA, CHẢ GIÒ, PATÉ CHAUD
- MỘT DÀN KHÔ BÒ ĐỦ LOẠI THEO KHẨU VỊ TỪNG NGƯỜI
- CÁC LOẠI BÁNH TRÁI, XÔI CHÈ
- MỨT TRÁI CÂY ĐỦ LOẠI
- BÁNH TIÊU CHIÊN NÓNG, LÀM TẠI CHỖ.



MỞ CỬA: 7 ngày
Từ 8AM tới 8PM



ĐẶC BIỆT: CƠM CHÁY
CHÀ BÔNG NƯỚC MẮM

BÁNH MÌ D.C SANDWICH

Trân Trọng
Kính Mời

Cơ sở tài trợ ăn phí

Danh Bất Hư Truyền



Cơ sở tài trợ ân phí

PHỞ 75 RESTAURANT

tại những địa điểm tiện lợi cho bà con trong vùng

» ARLINGTON

1721 Wilson Blvd. – Arlington – VA 22209
(703) 525.7355

» FALLS CHURCH

3103 Graham Road, Suite B – Falls Church – VA 22042
(703) 204.1490

» HERNDON

382 Elden Street – Herndon – VA 20170
(703) 471.4145

» LANGLEY PARK

1510 University Blvd., East – Langley Park – MD 20783
(301) 434.7844

» ROCKVILLE

771 Hungerford Drive – Rockville – MD 20850
(301) 309.8873

» PHILADELPHIA

823 Adams Avenue – Philadelphia – PA 19124
(215) 743.8845

» PHILADELPHIA

1122 Washington Ave., Unit F – Philadelphia – PA 19147
(215) 271.5866

» PHILADELPHIA

1022 Race Street – Philadelphia – PA 19107
(215) 925.1231

Mở cửa mỗi ngày từ 9AM - 8 PM



Diễn Đàn Cựu Sinh Viên Quân Y là nơi liên lạc của các cựu sinh viên sĩ quan Quân Y Hiện Dịch (Y, Dược và Nha Khoa) của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa với những mục đích sau:

01)- Tâm tình, nhắc kỷ niệm cũ, cho nhau tin tức mới, chia sẻ kinh nghiệm cuộc sống xưa và nay.

02)- Bàn luận các kiến thức chuyên môn (trong lãnh vực y tế) hay ngoài chuyên môn (khoa học, kinh tế, chính trị, kỹ thuật...)

03)- Trao đổi sáng tác văn học nghệ thuật: thơ, văn, nhạc, v.v...

Bài viết trên Diễn Đàn được cập nhật theo từng tháng. Ngoài những bài viết có chủ đề vừa kể trên, Diễn Đàn còn đăng trường kỳ các tác phẩm giá trị của các cựu sĩ quan Quân Y, hiện nay trong Diễn Đàn đang đăng những tác phẩm:

- *Gió Mùa Đông Bắc* của Trần Ngươn Phiêu
- *Cuộc Chiến Việt-Hoa-Miên* của Hoàng Dung
- *Vượt Qua Gian Khó* của Nguyễn Công Trứ
- *Đời Y Sĩ Trong Cuộc Chiến Tương Tàn* của Nguyễn Duy Cung
- *Cười Ngọn Sấm* (bản dịch “Ride The Thunder”) của Richard Botkin
- Ngoài ra Diễn Đàn còn có mục dành cho thân hữu, thí dụ như giới thiệu *Tin Sách* của *Tủ Sách Tiếng Quê Hương* đến mọi người.

Mọi liên lạc xin gởi về:

editors@svqv.org

TRUNG TÂM VĂN HÓA VN HẢI NGOẠI

Với khao khát giữ gìn ngôn ngữ và văn hóa của tổ tiên, người Việt hải ngoại đã lập nhiều Trung Tâm Văn Hóa như nhà xuất bản, trung tâm sinh hoạt cộng đồng, đài phát thanh v.v...

Tất cả đều mong duy trì sinh hoạt văn học nghệ thuật trong đời sống tha hương, đồng thời chuyển tiếp văn hóa VN tới các thế hệ tiếp nối.

Tin Sách hy vọng giới thiệu các TTVHVNHN khắp năm châu, ngõ hầu giúp cho dòng sinh hoạt này ngày càng khởi sắc.

